

Tuần 1: 6/9/21->11/9/21

Tiết 1->4:

Chủ đề tích hợp:

VĂN BẢN NHẬT DỤNG VÀ NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA VĂN BẢN

- **CÔNG TRƯỜNG MỞ RA**
- **MẸ TÔI**
- **CUỘC CHIA TAY CỦA NHỮNG CON BÚP BÊ**
- **LIÊN KẾT TRONG VĂN BẢN**
- **BỐ CỤC TRONG VĂN BẢN**
- **MẠCH LẠC TRONG VĂN BẢN**

Tiết 1:

I. Đọc - Tìm hiểu chung :

1. Đọc văn bản.

Hướng dẫn cách đọc hiểu văn bản truyện

- Văn bản: Công trường mở ra: Giọng dịu dàng, xúc động, đôi khi thâm thì (đoạn tâm sự) có khi xa vắng (hồi tưởng), giọng hơi buồn buồn.
- Văn bản: Mẹ tôi: Giọng chậm rãi thể hiện được tâm tư, tình cảm buồn, khổ của người cha trước lỗi lầm của con và sự trân trọng của ông đối với vợ.
- Văn bản: Cuộc chia tay của những con búp bê: Phân biệt lời kể, lời đối thoại, diễn biến tâm lí của nhân vật người anh, người em qua các chặng chính: ở nhà, ở lớp và ở nhà.

Khi đọc hiểu văn bản truyện, ta cần phải nắm được cốt truyện, phân tích được nhân vật chính (ngoại hình, tâm trạng, tính cách...).

2. Tìm hiểu chú thích.

* **Tác giả: SGK**

* **Thể loại :** Nhật dụng.

* **Phương thức biểu đạt:** Biểu cảm , tự sự + miêu tả.

* **Chủ đề :** Tình cảm gia đình và vai trò của nhà trường đối với cuộc sống của mỗi con người.

* **Bố cục :**

VĂN BẢN 1: 2 phần

- Từ đầu -> Thế giới mà Mẹ vừa bước vào : Tâm trạng, tình cảm của Mẹ.
- Phần còn lại : Cảm nghĩ của Mẹ về vai trò của nhà trường và xã hội trong giáo dục trẻ.

VĂN BẢN 2: 3 phần

- Từ đầu -> sẽ là ngày con mất mẹ”: Hình ảnh của mẹ.
- Tiếp theo -> chà đạp lên tình thương yêu đó : Những lời nhấn nhủ của cha dành cho con.
- Phần còn lại: Thái độ dứt khoát của cha trước lỗi lầm của con.

VĂN BẢN 3: 3 phần:

- Từ đầu -> khóc nhiều: Hoàn cảnh của hai anh em và việc mẹ bắt chia đồ chơi.
- Tiếp -> trù lên cảnh vật: Cảnh chia tay với lớp học.
- Phần còn lại: Cảnh chia tay đầy xúc động của hai anh em.

Tiết 2

II Đọc - hiểu nội dung văn bản.

1. Văn bản: Cổng trường mở ra(Lí Lan).

*** Tâm trạng của mẹ và con trong đêm trước ngày khai trường của con.**

Người con	Người mẹ
- Cảm thấy mình đã lớn, giúp mẹ dọn dẹp. - Giấc ngủ đến dễ dàng như uống ly sữa... → Con: háo hức, vô tư, hồn nhiên, thanh thản, nhẹ nhàng	- Không ngủ được, trằn trọc, suy nghĩ triền miên - Không tập trung vào việc gì... - Nhìn con ngủ, xem lại những thứ đã chuẩn bị. - Nhớ về ngày khai trường của mình → Mẹ: thao thức, trằn trọc, băng khuâng, xao xuyến.

***Tình cảm mẹ dành cho con:**

Mẹ rất yêu con, luôn lo lắng cho con và dành cho con những những điều tốt đẹp nhất.
->Tình cảm sâu nặng.

***Cảm nghĩ của mẹ về vai trò của nhà trường đối với mỗi con người**

- Nghĩ đến ngày khai trường ở Nhật.
- Mẹ nói: ngày khai trường ở Nhật....
- Người lớn nghĩ việc đưa trẻ đến trường .
- Đường phố dọn quang đãng.
- Các quan chức chia nhau dự lễ khai giảng và gặp gỡ ban giám hiệu.
- Ai cũng biết rằng mỗi sai lầm trong giáo dục sẽ ảnh hưởng đến cả một thế hệ mai sau và sai lầm một li có thể đưa thế hệ ấy đi chệch cả hàng dặm sau này.
- Không được phép có sai lầm trong giáo dục vì quyết định đến cả một thế hệ, là tương lai của đất nước, nếu có sai lầm sẽ dẫn đến những hậu quả đáng tiếc không thể nào lường hết được. Trong cuộc sống sai lầm nào cũng có thể sửa chữa, riêng sai lầm trong giáo dục là không thể.
- **Thế giới kì diệu:**
- + Thế giới của những điều hay lẽ phải và đạo lí làm người

- + Thế giới của tri thức, sự hiểu biết về mọi lĩnh vực trong cuộc sống đầy lí thú, hấp dẫn, kì diệu mà con chưa từng biết.
- + Thế giới kì diệu của tình thầy trò, tình bạn,
- + Thế giới của ước mơ hi vọng, niềm tin, ý chí, nghị lực và có thể cả những thất bại, đắng cay... giúp ta thành người ...
- + Tự hào, tin tưởng, khẳng định vai trò của giáo dục.

***Tìm hiểu ý nghĩa khái quát của văn bản**

- Nghệ thuật:

- + Sử dụng từ láy, điệp từ-> lời văn nhẹ nhàng sâu lắng.

- **Nội dung:** Như những dòng nhật kí tâm tình nhỏ nhẹ mà sâu lắng, bài văn giúp ta hiểu thêm tấm lòng thương yêu của người mẹ đối với con và vai trò lo lớn của nhà trường đối với cuộc sống của mỗi con người.

- Lối viết văn biểu cảm bằng cách độc thoại nội tâm, sử dụng từ láy, điệp từ.

Tiết 3:

2.Văn bản : Mẹ tôi (Êt-môn-đô đơ A – mi – xi).

*** Hình ảnh người mẹ qua tâm tình và những lời nhắn nhủ của người cha.**

- Mẹ là người dịu dàng, hiền hậu, giàu đức hi sinh, yêu thương con sâu nặng.
- Cha rất tức giận, đau đớn đến tận cùng, nghiêm khắc phê phán En-ri-cô.
- >Nhắc nhở, khuyên nhủ con; thành khẩn xin lỗi mẹ, cầu xin sự tha thứ, giữ đúng đạo làm con.
- Tình cảm sâu sắc thường tế nhị và kín đáo, nhiều khi không thể nói trực tiếp được. Nói qua bức thư thì ý tứ sẽ chi tiết hơn; có thể bộc bạch mọi nỗi niềm.
- Viết thư chỉ nói riêng cho người mắc lỗi biết vừa kín đáo, tế nhị, vừa không làm người mắc lỗi mất đi lòng tự trọng, người con sẽ phải suy nghĩ một cách nghiêm túc và sâu sắc về thái độ của mình.
- Đây cũng là bài học về cách ứng xử trong cuộc sống gia đình cũng như trong nhà trường và xã hội, một cách ứng xử có văn hoá.

3. Văn bản cuộc chia tay của những con búp bê(Khánh Hoài).

- Nhân vật chính: Thành - Thuỷ
- >Đau đớn tuyệt vọng , xót xa và đầy cảm động.
- =>Tình cảm anh em sâu nặng, gắn bó, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, nhường nhịn, yêu thương nhau .
- Những con búp bê gợi liên tưởng đến thế giới trẻ thơ ngộ nghĩnh, đáng yêu, trong sáng, ngây thơ, vô tội .
- Những con búp bê ấy cũng như hai anh em Thành - Thuỷ trong sáng, vô tư, không tội lỗi gì thế mà phải chia tay nhau.

- Tên truyện có liên quan đến ý nghĩa của truyện: *Mượn câu chuyện chia tay của những con búp bê để nói lên một cách thấm thía sự đau đớn xót xa của những đứa trẻ trong cuộc chia tay vô lý, không nên có.* Tên truyện gợi một tình huống, gợi cho người đọc phải suy nghĩ, theo dõi và nó góp phần thể hiện ý đồ tư tưởng người viết muốn thể hiện.

III. Tổng kết.

1. Điểm chung

- **Nghệ thuật:** Miêu tả tâm lí chân thực, xúc động; sử dụng ngôi kể thành công.
- **Nội dung:** Tình cảm thương yêu sâu nặng của mẹ đối với con, con cái với cha mẹ, vợ chồng, anh em với nhau, vai trò của nhà trường rất quan trọng đối với cuộc đời mỗi người.

2. Điểm riêng

Văn Bản 1:

- **Nghệ thuật:** Miêu tả (qua biện pháp so sánh), đối chiếu giữa tâm trạng của mẹ, với tâm trạng của con; miêu tả bằng hồi ức).
- **Nội dung:** Tình thương yêu sâu nặng của mẹ đối với con, vai trò của nhà trường rất quan trọng đối với cuộc đời mỗi người.

Văn Bản 2:

- **Nghệ thuật:** Dùng hình thức viết thư, người viết có cơ hội bày tỏ cảm xúc và thái độ một cách chân thành.
- **Nội dung:** Tình thương yêu, kính trọng cha mẹ là tình cảm thiêng liêng hơn cả.

Văn Bản 3:

- **Nghệ thuật:**
+ Kể ở ngôi thứ nhất chân thực và cảm động.
+ Sự việc kể theo trình tự thời gian phù hợp với tâm lí nhân vật, tâm lí trẻ em.
- **Nội dung:** Tổ ấm gia đình là quý giá. Không nên vì bất kì một lí do gì mà làm tổn hại đến những tình cảm tự nhiên, trong sáng ấy. (Bảo vệ quyền trẻ em).

Tiết 4:

II. Tích hợp tập làm văn

1. Liên kết trong văn bản

a. Tính liên kết của văn bản.

ví dụ a skg/17

- Bố En-ri-cô nói với con
-> Không hiểu nội dung điều bố muốn nói vì giữa các câu chưa có sự liên kết.
- Liên: liền. Kết: nối buộc.
-> Liên kết: nối liền nhau, gắn bó...
- Liên kết là làm cho nội dung các câu, các đoạn thống nhất và gắn bó chặt chẽ với nhau.
- Liên kết là một trong những tính chất quan trọng của văn bản, giúp văn bản có nghĩa, dễ hiểu.

b. Phương tiện liên kết trong văn bản

Ví dụ 2b skg/18

Thiếu liên kết vì không có những phương tiện liên kết .

+ Giữa câu₁ với câu₂: thiếu cụm từ *Còn bây giờ*.

+ Giữa câu₂ với câu₃: từ *con* chép nhầm thành *đưa trẻ*, khiến người đọc hiểu nhầm tác giả đang nói đến một đối tượng khác chứ không phải *con* .

***Điều kiện để văn bản có tính liên kết:**

-Nội dung của các câu, các đoạn phải thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau.

-Các câu, các đoạn phải nối kết nhau bằng phương tiện ngôn ngữ.

Tuần 2 chúng ta sẽ học tiếp các tiết còn lại của chủ đề này nhé!

Chúc các em học tốt!